

Phụ lục

PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN, CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LAI CHÂU

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

I. Lĩnh vực tổ chức phi chính phủ

1. Thủ tục: Công nhận Ban Vận động thành lập hội (cấp huyện)

a. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 30 ngày xuống 20 ngày.

- Lý do: Quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

b. Kiến nghị thực thi: Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố sửa đổi, bổ sung Danh mục TTHC và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC.

c. Lợi ích của phương án đơn giản hóa:

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Sau khi cắt giảm thời gian giải quyết hồ sơ từ 30 ngày xuống còn 20 ngày, tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 33,3% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 15 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 525.475.170 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 351.764.370 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 173.710.800 đồng. Giảm được 33% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

II. Lĩnh vực hộ tịch

1. Thủ tục: Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài

a. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 10 ngày xuống 07 ngày.

- Lý do: Quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

b. Kiến nghị thực thi: Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố sửa đổi, bổ sung Danh mục TTHC và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC.

c. Lợi ích của phương án đơn giản hóa:

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Sau khi cắt giảm thời gian giải quyết hồ sơ từ 10 ngày xuống còn 07 ngày, tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 30% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 10 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 540.433.600 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 378.303.520 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 162.130.080 đồng. Giảm được 30% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

2. Thủ tục: Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài

a. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 12 ngày xuống 8 ngày.

- Lý do: Quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

b. Kiến nghị thực thi: Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố sửa đổi, bổ sung Danh mục TTHC và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC.

c. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Sau khi cắt giảm thời gian giải quyết hồ sơ từ 12 ngày xuống còn 8 ngày, tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 33,3% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 32 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 474.037.472 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 325.804.256 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 148.233.216 đồng. Giảm được 31,2 % chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

III. Lĩnh vực văn hóa

1. Thủ tục: Thông báo tổ chức Lễ hội cấp huyện

a. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 15 ngày xuống 10 ngày.

- Lý do: Quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

b. Kiến nghị thực thi: Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố sửa đổi, bổ sung Danh mục TTHC và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC.

c. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Sau khi cắt giảm thời gian giải quyết hồ sơ từ 15 ngày xuống còn 10 ngày, tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 33,3% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 24 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 436.303.626 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 288.070.410 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 148.233.216 đồng. Giảm được 34% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

IV. Lĩnh vực thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)

1. Thủ tục: Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã có thông báo của hộ kinh doanh

a. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 03 ngày làm việc xuống 02 ngày làm việc.

- Lý do: Quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

b. Kiến nghị thực thi: Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố sửa đổi, bổ sung Danh mục TTHC và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC.

c. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Sau khi cắt giảm thời gian giải quyết hồ sơ từ 03 ngày làm việc xuống còn 02 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 33,3% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 30 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 50.665.650 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 39.084.930 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 11.580.720 đồng. Giảm được 22,8 % chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

2. Thủ tục: Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh

a. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 03 ngày làm việc xuống 02 ngày làm việc.

- Lý do: Quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

b. Kiến nghị thực thi: Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố sửa đổi, bổ sung Danh mục TTHC và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC.

c. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Sau khi cắt giảm thời gian giải quyết hồ sơ từ 03 ngày làm việc xuống còn 02 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 33,3% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 30 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 49.218.060 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 41.980.110 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 7.237.950 đồng. Giảm được 14,7 % chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

V. Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước

1. Thủ tục: Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá

a. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Cắt giảm thành phần hồ sơ thủ tục hành chính (Bản sao Giấy chứng nhận mã số thuế) và cắt giảm thời gian giải quyết TTHC từ 10 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc.

- Lý do: Về cắt giảm thành phần hồ sơ thủ tục hành chính (Bản sao Giấy chứng nhận mã số thuế).

*** Đối với doanh nghiệp:**

Căn cứ Điều 29 Luật Doanh nghiệp 2020 quy định về mã số doanh nghiệp như sau:

“1. Mã số doanh nghiệp là dãy số được tạo bởi Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, được cấp cho doanh nghiệp khi thành lập và được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Mỗi doanh nghiệp có một mã số duy nhất và không được sử dụng lại để cấp cho doanh nghiệp khác.

2. Mã số doanh nghiệp được dùng để thực hiện nghĩa vụ về thuế, thủ tục hành chính và quyền, nghĩa vụ khác”.

Như vậy, mã số doanh nghiệp là mã số thuế gồm 10 chữ số được cấp cho mỗi doanh nghiệp hoặc tổ chức trong quá trình đăng ký kinh doanh.

*** Đối với hộ kinh doanh**

Căn cứ Khoản 1 Điều 5b Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2023) quy định về mã số hộ kinh doanh như sau:

“Mã số hộ kinh doanh là dãy số được tạo tự động bởi Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế và truyền sang hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh để cấp cho hộ kinh doanh khi đăng ký hộ kinh doanh. Mã số hộ kinh doanh được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Mã số này đồng thời là mã số thuế của hộ kinh doanh”.

Như vậy, mã số hộ kinh doanh là mã số thuế của hộ kinh doanh.

Về cắt giảm thời gian giải quyết: Do thành phần Hồ sơ và quy trình giải quyết TTHC không quá phức tạp. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân.

b. Kiến nghị thực thi

- Về cắt giảm thành phần hồ sơ thủ tục hành chính: Kiến nghị sửa đổi điểm b, Khoản 3 Điều 27 Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.

- Về cắt giảm thời gian giải quyết: Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố sửa đổi, bổ sung Danh mục TTHC và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC.

c. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Sau khi cắt giảm được thành phần hồ sơ: Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC từ 10 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 50 % so với quy định.

- Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 649.800.320 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 340.981.120 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 308.819.200 đồng. Giảm được 47,5 % chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

2. Thủ tục: Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá

a. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Đơn giản hóa thời gian giải quyết thủ tục hành chính: Giảm thời gian giải quyết từ 10 ngày làm việc xuống 05 ngày làm việc.

- Lý do: Thành phần hồ sơ và quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, dễ thực hiện. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và cá nhân.

b. Kiến nghị thực thi: Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố sửa đổi, bổ sung Danh mục TTHC và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC.

c. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC từ 10 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 50 % so với quy định.

- Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 640.799.840 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 331.980.640 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 308.819.200 đồng. Giảm được 48,1 % chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

3. Thủ tục: Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá

a. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Đơn giản hóa thời gian giải quyết thủ tục hành chính: Giảm thời gian giải quyết từ 10 ngày làm việc xuống 05 ngày làm việc.

- Lý do: Thành phần hồ sơ và quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, dễ thực hiện. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và cá nhân

b. Kiến nghị thực thi: Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố sửa đổi, bổ sung Danh mục TTHC và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC.

c. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC từ 10 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 50 % so với quy định.

- Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 648.840.320 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 326.190.280 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 322.650.040 đồng. Giảm được 50 % chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

VI. Lĩnh vực thi đua - khen thưởng

1. Thủ tục tặng danh hiệu Lao động tiên tiến (Cấp huyện)

a. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 20 ngày làm việc xuống 10 ngày làm việc.

- Lý do: Quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

b. Kiến nghị thực thi: Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố sửa đổi, bổ sung Danh mục TTHC và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC.

c. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Sau khi cắt giảm thời gian giải quyết hồ sơ từ 20 ngày xuống còn 10 ngày, tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 50% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 400 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 3.411.487.100 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 1.867.391.100 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 1.544.096.000 đồng. Giảm được 45,3% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

I. Lĩnh vực bảo trợ xã hội

1. Thủ tục: Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình

a. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 15 ngày xuống 10 ngày.

- Lý do: Quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

b. Kiến nghị thực thi: Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố sửa đổi, bổ sung Danh mục TTHC và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC.

c. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Sau khi cắt giảm thời gian giải quyết hồ sơ từ 15 ngày xuống còn 10 ngày, tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 33,3% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 160 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 1.152.281.640 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 766.257.640 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 386.024.000 đồng. Giảm được 66,4% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

2. Thủ tục: Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội

a. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 05 ngày làm việc xuống 3,5 ngày làm việc.

- Lý do: Quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

b. Kiến nghị thực thi: Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố sửa đổi, bổ sung Danh mục TTHC và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC.

c. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Sau khi cắt giảm thời gian giải quyết hồ sơ từ 05 ngày làm việc xuống còn 3,5 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 30% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 371 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 1.165.105.095 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 771.264.109 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 771.264.109 đồng. Giảm được 66,1% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

3. Thủ tục: Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng

a. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 22 ngày làm việc xuống 15 ngày làm việc.

- Lý do: Quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

b. Kiến nghị thực thi: Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố sửa đổi, bổ sung Danh mục TTHC và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC.

c. Lợi ích của phương án đơn giản hóa:

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Sau khi cắt giảm thời gian giải quyết hồ sơ từ 22 ngày làm việc xuống còn 15 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 32% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 600 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 5.298.179.400 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 3.676.878.600 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 1.621.300.800 đồng. Giảm được 30,6 % chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

II. Lĩnh vực văn hóa

1. Thủ tục: Thông báo tổ chức Lễ hội cấp xã

a. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 15 ngày xuống 10 ngày.

- Lý do: Quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

b. Kiến nghị thực thi: Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố sửa đổi, bổ sung Danh mục TTHC và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC.

c. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Sau khi cắt giảm thời gian giải quyết hồ sơ từ 15 ngày xuống còn 10 ngày, tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 33,3% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 10 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 184.326.460 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 120.753.133 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 63.573.328 đồng. Giảm được 35% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

III. Lĩnh vực hộ tịch

1. Thủ tục: Đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ con

a. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Đề nghị cắt giảm biểu mẫu “Tờ khai đăng ký nhận cha, mẹ, con” gộp 02 mẫu tờ khai thành 01 mẫu tờ khai.

- Lý do: Đối với thủ tục đăng ký khai sinh, kết hợp nhận cha, mẹ, con cần đến 4 loại giấy tờ gồm: (i) Tờ khai đăng ký khai sinh; (ii) Tờ khai đăng ký nhận

cha, mẹ, con; (iii) Giấy cam đoan về việc sinh đôi với trẻ được sinh tại nhà; (iv) Giấy cam đoan về con chung của bố mẹ bé và có xác nhận của Tổ trưởng tổ dân phố, trưởng bản. Thủ tục đăng ký khai sinh, kết hợp nhận cha, mẹ, con được thực hiện theo Luật số: 60/2014/QH13, ngày 20/11/2014 Luật Hộ tịch, Nghị định số 123/2015/NĐ-CP, ngày 15/11/2015 về chi tiết một số điều của Luật hộ tịch, Thông tư số 04/2020/TT-BTP, ngày 28/5/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP, ngày 15/11/2015 về chi tiết một số điều của Luật hộ tịch; Thông tư số 1488/2020/TT-BTP ngày 16/7/2020 Thông tư quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP, ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều là thi hành Luật hộ tịch.

Các mẫu tờ khai và giấy cam đoan nhiều gây khó khăn cho công tác triển khai và hướng dẫn công dân viết, có nhiều công dân là người dân tộc thiểu số ở vùng khó khăn, không biết chữ hoặc biết ít chữ nên khi viết tờ khai hay nhầm, phải viết lại nhiều lần gây tốn kém và mất thời gian.

b. Kiến nghị thực thi: Đề nghị Bộ Tư pháp sửa điểm a, khoản 2, Điều 15 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 về quy định chi tiết một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP, ngày 15/11/2015 về chi tiết một số điều của Luật hộ tịch.

c. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Sau khi cắt giảm được mẫu đơn, tờ khai: Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 25 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 28.926.800 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 22.895.175 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 6.031.625 đồng. Giảm được 20,8 % chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

2. Thủ tục: Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch

a. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 03 ngày làm việc xuống 02 ngày làm việc.

- Lý do: Quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

b. Kiến nghị thực thi: Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố sửa đổi, bổ sung Danh mục TTHC và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC.

c. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Sau khi cắt giảm thời gian giải quyết hồ sơ từ 03 ngày làm việc xuống còn 02 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 33,3% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 198 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 410.826.042 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 334.393.290 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: đồng. Giảm được 18,6 % chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

IV. Lĩnh vực các cơ sở giáo dục khác

1. Thủ tục: Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập

a. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Đơn giản hóa thời gian giải quyết thủ tục hành chính: Giảm thời gian giải quyết từ 15 ngày làm việc xuống 10 ngày làm việc.

- Lý do: Thành phần hồ sơ và quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, dễ thực hiện. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và cá nhân

b. Kiến nghị thực thi: Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố sửa đổi, bổ sung Danh mục TTHC và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC.

c. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC từ 15 ngày làm

việc xuống còn 10 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 33,3 % so với quy định.

- Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 535.426.403 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 361.715.603 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 173.710.800 đồng. Giảm được 32,4 % chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

V. Lĩnh vực Thi đua – Khen thưởng

1. Thủ tục tặng danh hiệu Lao động tiên tiến (Cấp xã)

a. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Đơn giản hóa thời gian giải quyết thủ tục hành chính: Giảm thời gian giải quyết từ 20 ngày làm việc xuống 10 ngày làm việc.

- Lý do: Thành phần hồ sơ và quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, dễ thực hiện. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và cá nhân

b. Kiến nghị thực thi: Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố sửa đổi, bổ sung Danh mục TTHC và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC.

c. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC từ 20 ngày làm việc xuống còn 10 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 50 % so với quy định.

- Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 904.044.082 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 494.858.642 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 409.185.440 đồng. Giảm được 45,3% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.